

Cần Thơ, ngày 13 tháng 06 năm 2016

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

GIAI ĐOẠN 5 NĂM (2010-2015)

(kèm CV số: 481/ĐHYDCT.NCKH ngày 01 tháng 06 năm 2016)

1. Nhận định tình hình NCKH của đơn vị giai đoạn 2010-2015

1.1. Thuận lợi

Trong 05 năm qua đề tài nghiên cứu của Khoa Dược đã tăng về số lượng với chất lượng ngày càng được nâng cao và có chiều sâu trong các lĩnh vực nghiên cứu:

Kiểm nghiệm thuốc (độ ổn định thuốc, tối ưu hóa công thức bào chế, tiêu chuẩn kiểm nghiệm nghiệm thuốc, phát hiện thuốc giả mạo, nguy tạo trong đông dược...); hợp chất tự nhiên (chiết xuất, phân lập, xác định cấu trúc và tiêu chuẩn hóa các hợp chất tự nhiên có hoạt tính sinh học); tổng hợp và tiêu chuẩn hóa cho các tạp chất liên cho các thuốc điều trị tim mạch, tiểu đường; xác định nồng độ thuốc trong huyết tương phục vụ cho nghiên cứu tương đương sinh học; phân tích các chất độc trong thực phẩm và các ứng dụng trong kiểm soát các chất chuyển hóa trong Y học.

Có cơ sở vật chất khang trang, điều kiện làm việc khá tốt. Các nghiên cứu ứng dụng trong các lĩnh vực chuyên sâu này được thực hiện tốt là nhờ sự tài trợ một số thiết bị phân tích hiện đại như: nâng cấp đầu dò PDA cho máy HPLC/Hitachi, máy HPLC/Thermo vừa thực hiện phân tích vừa bán điều chế, đặc biệt là hệ thống máy UPLC-PDA-MS/MS từ dự án WB, ADB. Thêm vào đó, là sự học tập, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp luận nghiên cứu thường xuyên của tập thể giảng viên Bộ môn.

Ban lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm, hỗ trợ đến công tác NCKH ở tất cả các cấp, các ngành, tạo ra động lực mạnh mẽ thúc đẩy việc nghiên cứu khoa học trong sinh viên, học viên toàn trường.

Các thủ tục thanh toán cho đề tài là nhanh và đơn giản.

1.2. Khó khăn

Vấn đề bảo trì các thiết bị phân tích đắt tiền gặp nhiều khó khăn sau khi hết thời gian bảo hành của nhà phân phối máy, việc thay thế phụ kiện phải thời gian dài cho mua sắm do phụ kiện đắt tiền phải chờ duyệt và thời gian mua sắm thay thế,...

Hiện nay, một số bộ môn bị thiếu phòng thí nghiệm phục vụ cho công tác nghiên cứu như LBM. HPT-KN-ĐC do ngoài thực hiện các đề tài cấp cơ sở, còn hướng dẫn các đề tài sau đại học, tốt nghiệp của sinh viên và tương lai sẽ thực hiện một vài đề tài cấp.

Một số đề tài do hạn hẹp về kinh phí nên kết quả chưa như mong đợi. LBM chủ yếu thực hiện đề tài mang tính thực nghiệm, chính vì vậy cần nguồn kinh phí để thực hiện đề tài, giảng viên phải tốn kinh phí để hoàn chỉnh đề tài.

Các đề tài thực hiện chủ yếu lựa chọn theo xu hướng riêng của từng giảng viên mang tính rời rạc và thiếu sự liên kết.

Thiếu trang thiết bị hiện đại cho việc nghiên cứu, nên hiện nay LBM. DL-DCT-TVD chỉ dùng lại những nghiên cứu cơ bản.

Thiếu sự liên kết nghiên cứu giữa các chuyên ngành trong lĩnh vực Dược nhằm tạo ra các đề tài lớn, có giá trị thực tiễn đưa vào ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

Thiếu sự tương tác giữa Bộ môn và các công ty sản xuất dược (nên thiếu kinh phí thực hiện và cũng chưa tạo được đầu ra cho các sản phẩm nghiên cứu).

Công tác NCKH tại LBM. BC-QLD-CND gặp nhiều khó khăn do phải thuê mượn hoặc mượn thiết bị để thực hiện cho các đề tài. Cụ thể BM. Công nghiệp dược phải thuê máy tại khoa công nghệ, phòng thí nghiệm chuyên sâu của Đại học Cần Thơ, hoặc thuê kiểm nghiệm mẫu tại Đại học quốc gia TP HCM hay phòng thí nghiệm chuyên sâu của Đại học Trà Vinh, phải liên hệ mượn các thiết bị chuyên dụng tại xí nghiệp Dược khi thực hiện đề tài cấp cơ sở về dạng nano curcumin.

1.3. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp

- Tăng cường liên kết các bộ môn trong khoa, phòng NCKH trường, sở NCKH công nghệ các tỉnh ĐB. SCL, trường ĐH và các trung tâm và viện nghiên cứu.
- Sử dụng trang thiết bị hiệu quả, tăng cường bảo trì và nâng cao khả năng ứng dụng trang thiết bị.
- Khuyến khích cán bộ trình độ chuyên môn sâu tham gia các đề tài cấp bộ, tham gia phản biện các công trình NCKH như ban phản biện tạp chí Y dược Cần Thơ để bài báo chất lượng hơn.
- Tăng cường giới thiệu các thành tựu nghiên cứu của khoa với các công ty, viện kiểm nghiệm, bệnh viện.
- **Ý kiến thêm của LBM. Hoá phân tích- Kiểm nghiệm – Độc chất**
 - Khi xét thi đua khen thưởng hàng năm, tiêu chí có đề tài NCKH cấp cơ sở là quyết định. Tuy nhiên, đề tài NCKH cấp cơ sở là rất giới hạn. Do đó, rất mong nhà Trường xem xét mở rộng thêm số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở cho từng Khoa.

- Việc thành lập hội đồng xét duyệt và nghiệm thu đề tài cấp cơ sở, đề tài sau đại học, đại học với các thành viên phản biện phải là những chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu, trình độ chuyên môn sâu, có nhiều kinh nghiệm trong nghiên cứu với mục tiêu nghiên cứu phải là những đề tài có khả năng ứng dụng thực tiễn và chuyên gia công nghệ với các doanh nghiệp, công ty, đơn vị sử dụng bên ngoài.
- Tăng cường liên kết giữa các bộ môn, các chuyên ngành trong nghiên cứu phát triển, sản xuất thuốc để tạo ra những đề tài nghiên cứu thật sự chất lượng và có thể chuyên giao công nghệ tại bệnh viện trường, các công ty, doanh nghiệp.
- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa trong thủ tục xét duyệt việc bảo trì, lắp đặt thiết bị, thay thế các phụ kiện máy móc thiết bị đắt tiền sau thời gian bảo hành, máy móc sử dụng nhiều năm cần phải thay thế phụ kiện.
- Bên cạnh đó, để tránh việc lãng phí và tăng cường hiệu quả sử dụng của thiết bị trong giảng dạy và nghiên cứu, mỗi đơn vị, đặc biệt khoa Dược cần thành lập Ban đánh giá hiệu quả sử dụng thiết bị cũng như bảo trì việc sử dụng máy nhằm
 - + Thực hiện kiểm tra đánh giá hiệu quả sử dụng cũng như việc bảo trì thiết bị của mỗi BM trong đơn vị.
 - + Xây dựng tiêu chí đánh giá khen thưởng, xử lý vi phạm áp dụng với các BM trong hiệu quả sử dụng và bảo trì máy: thu hồi thiết bị về trung tâm nghiên cứu, đánh giá xếp loại các BM hàng năm, là tiêu chí trong xét ưu tiên dự trù thiết bị trong nghiên cứu của BM, Khoa.
- Nhằm tăng cường uy tín, chất lượng của tạp chí Y dược học Cần Thơ, một kênh quan trọng trong phát triển NCKH của Trường, rất mong nhà Trường lựa chọn thành viên ban biên tập và phản biện là những chuyên gia trong lĩnh vực, có trình độ chuyên môn sâu kinh nghiệm nhiều năm trong nghiên cứu và có lý lịch khoa học đủ uy tín, chất lượng.
- **Ý kiến thêm của LBM. Dược liệu- Dược cổ truyền- Thực vật dược**
 - Khoa chủ động giới thiệu những thành tựu khoa học cũng như những sản phẩm đạt được đến các công ty sản xuất.
 - Thành lập trung tâm nghiên cứu chuyên sâu, có ban quản lý trực thuộc trường.
 - Theo sát các định hướng về NCKH, có người đứng ra làm đầu mối liên kết.
- **Ý kiến thêm của LBM. Quản lý dược- Công nghiệp dược- Bào chế**
 - Liên kết với các xí nghiệp sản xuất Dược trong thành phố hoặc khu vực lân cận hỗ trợ thiết bị, kết hợp với người xí nghiệp để thực hiện các đề tài cấp cơ sở, cấp tỉnh... để đảm bảo tính mới và khả năng ứng dụng cao của đề tài.
 - Khuyến khích cán bộ có kinh nghiệm thực hiện đề tài NCKH cấp tỉnh/thành phố, đặc biệt cán bộ học vị thạc sĩ có thâm niên, tham gia nghiên cứu đúng với chuyên ngành

của đề tài, hoặc thạc sĩ đang học nghiên cứu sinh để hỗ trợ kinh phí cho việc làm đề tài của cán bộ.

- **Ý kiến thêm của LBM. Dược lý – Dược lâm sàng**

- Đề tạo dựng môi trường nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp, tạo điều kiện tối đa của người nghiên cứu tiếp cận được trang thiết bị, máy móc nghiên cứu hiện đại cần thành lập phòng nghiên cứu chuyên sâu của nhà trường với đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn.

- **Ý kiến thêm của BM. Hoá Dược**

Phải quan tâm đến các đề tài mang tính cơ sở và đề tài có tính ứng dụng.

2. Phương hướng hoạt động NCKH của đơn vị giai đoạn 2016-2020

- Tham gia các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, tập trung vào hướng ứng dụng. Khuyến khích cán bộ đăng ký đề tài cấp tỉnh/ thành phố và cấp bộ.
- Liên kết giữa các nhóm nghiên cứu, giữa các liên bộ môn.
- Xây dựng được phương pháp nghiên cứu đặc trưng cho khoa dược.
- Liệt kê lại hết các máy móc, sử dụng tranh thiết bị có hiệu quả bằng cách thành lập nhóm quản lý có chất lượng, có quyền hạn và nghĩa vụ.
- Mở các hội thảo để biết được nhu cầu của các đơn vị ngoài trường như các xí nghiệp, công ty dược.
- Thành lập nhóm biên soạn và hướng dẫn cách viết phương pháp nghiên cứu khoa học dành cho các chuyên ngành dược (như cách viết chuyên đề, tiểu luận, luận văn tốt nghiệp đại học).
- Tổ chức các cuộc hội thảo gặp mặt các nhà khoa học trẻ trao đổi về phương pháp, kinh nghiệm học tập, hướng nghiên cứu mới nhằm tạo động lực nghiên cứu cho cán bộ và sinh viên làm nghiên cứu.
- Xúc tác thành lập trung tâm nghiên cứu ứng dụng của khoa theo đề nghị của trường lúc đầu.
- Khuyến khích tăng cường tổ chức hội thảo chuyên ngành cho từng đơn vị tổ chức, và bổ sung vào tính giờ giảng NCKH cho cán bộ.

Trưởng khoa

Dương Xuân Chử